

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm máy chà nhám thùng 3 trục 1300 mm
- Tên dự toán: Mua sắm máy chà nhám thùng 3 trục 1300 mm
- Chủ đầu tư: Công ty CP chế biến gỗ Thuận An
- Nguồn vốn: Chủ sở hữu.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng (một giai đoạn một túi hồ sơ)
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày
- Quy mô của gói thầu: Cung cấp hoàn chỉnh, đồng bộ sản phẩm, bảo hành hàng hóa theo quy định và theo cam kết của nhà thầu.
- Địa điểm cung cấp: Chi nhánh Công ty CP chế biến gỗ Thuận An. Địa chỉ: Tổ 9, Khu phố 3b, Phường Minh Hưng, thành phố Đồng Nai

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

TT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Đvt	Số lượng	Thông tin kỹ thuật
1	Máy chà nhám thùng 3 trục 1300 mm	Máy	01	*Chủng loại máy: -Máy chà nhám thùng 3 trục, khổ rộng 1300mm -Loại máy tải nặng, có motor công suất lớn -Có bộ thổi vệ sinh băng nhám -Có hệ thống chải bụi, hệ thống đè phôi -Chiều rộng làm việc (phôi): 40 - 1300mm -Chiều dài làm việc nhỏ nhất: tối thiểu 540mm -Độ dày làm việc: 5 - 120mm -Công tác giới hạn, cân chỉnh chà nhám, đồng hồ căn chỉnh *Thông số trục nhám 1: -Đường kính rulo trục 1: 240 – 270mm -Công suất động cơ trục 1: ≥ 37 Kw -Kích thước băng nhám trục 1: 1330 x 2200 *Thông số trục nhám 2: -Đường kính rulo trục 2: 240 – 270mm -Công suất động cơ trục 2: ≥ 30 Kw -Kích thước băng nhám trục 2: 1330 x 2200 *Thông số trục nhám số 3: -Đường kính rulo trục 3: tương đương 210mm -Công suất động cơ trục 3: ≥ 22 Kw -Kích thước băng nhám trục 3: 1330 x 2200

TT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Đvt	Số lượng	Thông tin kỹ thuật
				<p>*Cơ cấu băng tải đưa phôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chiều rộng băng tải: $\geq 1300\text{mm}$ (tương thích trục nhám) -Tốc độ băng tải: 5 – 30 m/phút -Công suất động cơ băng tải: $\geq 4 \text{ Kw}$ -Hệ thống đưa phôi: băng biến tần, có bộ chống đánh trả phôi -Bề mặt gai băng tải: giữ phôi phù hợp với các trục nhám <p>*Cơ cấu nâng hạ bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Công suất động cơ: $\geq 0.3 \text{ Kw}$ -Phương thức hoạt động: liên kết tích hợp với màn hình điều khiển của máy. <p>*Nguồn điện sử dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Sử dụng điện nguồn: 3pha – 380V – 50Hz -Nếu thiết bị sử dụng nguồn điện khác yêu cầu phải có biến thể chuyển đổi kèm theo về dùng 3pha – 380v – 50Hz; <p>*Linh kiện máy:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Thiết bị điện ABB/Schneider -Vòng bi: SKF/NSK -Thiết bị hơi: khí nén 0,6Mpa; AIRTAC, PLC DELTA, cảm biến BANER -Bộ hiển thị điện tử: ETEK (Taiwan) hoặc tương đương <p>*Trọng lượng và kích thước máy:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trọng lượng máy: tương đương 5600 kg -Kích thước máy: tương đương 2100 x 2800 x 2200
2	Tài liệu theo máy	Bộ	01	<ul style="list-style-type: none"> -Yêu cầu cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn vận hành, bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị; Tài liệu phải nêu rõ danh mục vật tư tiêu hao, chi tiết các bộ phận mau mòn (bao gồm: vòng bi, gioăng, phốt, ...) và quy định cụ thể chu kỳ kiểm tra, thay thế cho từng hạng mục. -Hướng dẫn vận hành bằng tiếng Việt
3	Nhân công và vật tư lắp đặt hệ thống máy (đã bao gồm chi phí vận chuyển và	Gói	01	

TT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Đvt	Số lượng	Thông tin kỹ thuật
	lắp đặt phòng máy)			

*** Ghi chú :**

- Tất cả các nhãn hiệu, catalogue của nhà sản xuất, hoặc hàng hóa từ một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nào đó được nêu trong E-HSMT này đều mang tính minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa. Khi dự thầu đơn vị dự thầu phải cung cấp hàng hóa có các tính năng như mô tả ở trên hoặc tương đương hoặc tốt hơn (tương đương có nghĩa là: Có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu).

- Yêu cầu kỹ thuật chung là các hàng hóa, sản phẩm hợp pháp cung cấp theo yêu cầu của Hồ sơ mời thầu đầy đủ về số lượng và chất lượng phải là hàng mới 100%, đạt tiêu chuẩn, có catalogue tài liệu kỹ thuật chính hãng sản xuất để chứng minh tính đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật

- Tất cả các hàng hóa được nêu trên bao gồm đầy đủ các phụ kiện kèm theo để tạo thành một sản phẩm hoàn chỉnh.

1.3. Yêu cầu khác

Yêu cầu về thông số kỹ thuật của hàng hóa:

- Thiết bị chào thầu được ghi rõ ký mã hiệu, xuất xứ. Hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2026 trở lại đây

- Các thiết bị được đóng gói theo đúng quy trình, phù hợp với điều kiện vận chuyển để đảm bảo không bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

2.1. Yêu cầu giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa

Nhà thầu phải đề xuất giải pháp đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:

Kế hoạch triển khai	<p>Nhà thầu trình bày các bước công việc triển khai gói thầu, mỗi bước phải được mô tả:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi bước công việc; + Thông tin đầu vào và kết quả đầu ra (sản phẩm); + Các thông tin liên quan: Tiến độ thực hiện, nhân sự phụ trách, nội dung cách thức thực hiện, biện pháp kiểm tra vận hành thử <p>Chú ý: Các thông tin liên quan của bước công việc có thể được trình bày trực tiếp trong quy trình hoặc trong các mô tả đi kèm</p>
Phương án lắp đặt hàng hóa	<p>Nhà thầu đề xuất giải pháp lắp đặt hàng hóa tại địa điểm chủ đầu tư yêu cầu. Nội dung giải pháp phải đảm bảo khảo sát nhu cầu của chủ đầu tư và thống nhất nội dung công việc trước khi tiến hành cài đặt, lắp đặt thiết bị theo nhu cầu. Trong quá trình lắp đặt phải có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.</p>
Phương án thi công lắp đặt, cài đặt cho hàng hóa	<p>Lắp đặt thiết bị vào vị trí theo yêu cầu của đơn vị sử dụng và đấu nối nguồn điện</p>
Phương án hướng dẫn sử dụng hàng hóa	<p>Nhà thầu đề xuất giải pháp hướng dẫn sử dụng hàng hóa theo các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất các nội dung sẽ hướng dẫn sử dụng hàng hóa đảm bảo đầy đủ các tính năng của thiết bị. Nội dung hướng dẫn phải có thực hành trên thiết bị được bàn giao. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng hoặc video hướng dẫn sử dụng bằng ngôn ngữ tiếng Việt cho đơn vị sử dụng. - Cung cấp thông tin số điện thoại liên hệ cho chủ đầu tư/cán bộ phụ trách để được hướng dẫn sử dụng trong quá trình sử dụng hàng hóa khi có nhu cầu.
Phương án nghiệm thu, thanh lý	<p>Nhà thầu đề xuất giải pháp nghiệm thu hợp đồng mua sắm và thanh lý theo đúng quy định hiện hành.</p>
Phương án quản lý rủi ro	<p>Nhà thầu liệt kê các rủi ro có thể gặp trong quá trình triển khai và đề xuất các biện pháp phòng tránh hoặc khắc phục cho từng rủi ro.</p>

Phương án đảm bảo khác	Nhà thầu tự đề xuất các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy nổ trong quá trình thi công và vận hành máy móc, thiết bị
------------------------	--

2.2. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì

2.2.1 Bảo Hành :

- Máy chà nhám thùng 3 trục 1300 mm, được bảo hành trong thời gian 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu.
- Các thiết bị điện, điện tử khác: bảo hành 06 tháng, kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.

2.2.2 Bảo trì & Hậu mãi:

- Kiểm tra & Bảo trì vệ sinh máy định kỳ miễn phí 01 tháng/lần máy trong thời gian bảo hành.
- Trường hợp khi gặp sự cố: Kỹ thuật viên của nhà thầu sẽ có mặt trong vòng 04 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được thông báo
- Trong thời gian bảo hành : Nếu trường hợp gặp sự cố lớn cần dừng máy để sửa chữa nhà thầu sẽ cho mượn máy với công suất tương đương (Miễn Phí).
- Sau thời gian bảo hành: Kiểm tra định kỳ 3 tháng/lần nếu có yêu cầu từ phía chủ đầu tư.

2.3. Yêu cầu về hỗ trợ kỹ thuật

Nhà thầu phải có đại lý hoặc đại diện (nêu rõ thông tin của Trung tâm bảo hành như: tên, số điện thoại, địa chỉ, email, người đại diện pháp luật) có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ như bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác theo các yêu cầu như sau:

- Nhà thầu nêu đầy đủ các điều kiện bảo hành (nêu rõ các trường hợp thuộc diện bảo hành và các trường hợp không thuộc diện bảo hành);
- Nhà thầu cung cấp thông tin đường dây nóng/ tổng đài tiếp nhận thông tin bảo hành;
- Nhà thầu mô tả quy trình bảo hành. Nội dung mô tả phải đảm bảo nêu rõ từng công việc cụ thể.
- Nhà thầu thuyết minh để chứng minh khả năng xử lý thông tin phản ánh trong vòng 02 giờ sau khi tiếp nhận thông tin và phân công nhân sự khắc phục sự cố tại địa điểm yêu cầu trong vòng 04 giờ làm việc khi có yêu cầu.

2.4. Yêu cầu về cung cấp, lắp đặt, hướng dẫn đào tạo và chuyển giao công nghệ

Có quy trình về cung cấp, lắp đặt và hướng dẫn đào tạo đảm bảo các điều kiện

về an toàn lao động, an toàn phòng cháy chữa cháy.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Việc kiểm tra và thử nghiệm được tiến hành sau khi hàng hóa được vận chuyển đến địa điểm theo yêu cầu của chủ đầu tư và được chủ đầu tư, đơn vị sử dụng giám sát và kiểm tra.

Các yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa cần tiến hành gồm có:

- Đề xuất các công việc cần phối hợp của các bên liên quan trong quá trình kiểm tra và vận hành thử;

- Đảm bảo có bước kiểm tra khối lượng, giấy chứng nhận chất lượng, xuất xứ, tiêu chuẩn, giấy chứng nhận hợp quy của các thiết bị; thực hiện với chủ đầu tư trong giai đoạn tập kết hàng hóa chuẩn bị lắp đặt;

- Đảm bảo có bước kiểm tra chất lượng, kết quả lắp đặt, cài đặt thiết bị và vận hành thử thiết bị;

- Đề xuất phương án xử lý khi kết quả kiểm tra và vận hành thử không đạt yêu cầu.

Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật.